

Số: 658/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 03 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 940/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Kha Văn H, sinh năm 1990; thường trú: Bản NM, xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; tạm trú: 34A/A9 khu phố 3, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bà Viêng Thị H, sinh năm 1995; thường trú: Bản NM, xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Kha Văn H và bà Viêng Thị H tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NL, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05/2012, quyển số 01/2012, ngày 19/3/2012. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không phù hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra mâu thuẫn khiến cho cuộc sống chung không hạnh phúc. Nay ông H và bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Quá trình chung sống, ông H và bà H có 01 người con chung tên Kha Dương T, sinh ngày 14/10/2012; sau khi ly hôn các đương sự thỏa thuận, ông H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Kha Văn H và bà Viêng Thị H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Kha Văn H và bà Viêng Thị H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Kha Văn H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Kha Dương T, sinh ngày 14/10/2012, bà Hải không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Kha Văn H và bà Viêng Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0047148 ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã Ngọc Lâm, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An (theo CNKH số 05/2012, ngày 19/3/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Khánh Linh